

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày 06-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hạnh

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiệu Sỹ Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 24/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 04/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy N** (tên thường gọi: L), sinh ngày 10/8/1999, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: tổ dân phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Duy Ph và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 29/3/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, ngày 03/6/2019 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Thị Trinh N, sinh năm 2002; Trú tại: tổ dân phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy N là đối tượng nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc trở về tái hòa nhập cộng đồng được một thời gian thì N tiếp tục tái nghiện ma túy. Vào khoảng 08 giờ 00' ngày 13/12/2019, N đón xe khách xuống khu vực đồi thông tại km xx thuộc địa phận huyện E, tỉnh Đắk Lắk hỏi mua heroin của một người đàn ông khoảng 35 tuổi (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 300.000 đồng thì được người đàn ông này đồng ý và đưa cho N 01 gói giấy bạc bên trong có chứa các cục chất màu trắng, rồi N đón xe quay về nhà. Khi về nhà N bỏ số heroin vào phía trước bên trong lớp bọc nylon của vỏ bao thuốc lá hiệu War horse màu nâu, rồi cất ở kệ cạnh cửa sổ trên đầu giường ở phòng khách, mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ đến nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 vỏ thuốc lá hiệu War horse màu nâu, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa các cục chất rắn màu trắng, N khai nhận đó là heroin.

Tại bản kết luận giám định số 1030/GĐMT-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1306gam, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSBH ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk truy tố Nguyễn Duy N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Duy N mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy N khai nhận: Do còn nghiện ma túy nên vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/12/2019, bị cáo mua ma túy dạng heroin của một người đàn ông khoảng 35 tuổi (hiện chưa biết nhân thân, lai lịch) ở khu vực đồi thông tại km xx thuộc huyện E, tỉnh Đắk Lắk với giá 300.000 đồng sau đó mang về nhà cất giấu nhằm để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/12/2019, bị cáo đã có hành vi mua ma túy của người đàn ông khoảng 35 tuổi (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng sau đó mang về nhà cất giấu để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật, qua giám định các cục chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc là ma túy, có tổng khối lượng 0,1306gam, loại Heroin. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện là phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) *Heroin, Cocaine, Menthamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...
[4] Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo phải nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song do bản tính nghiện ngập nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến gia đình và chính bản thân của bị cáo. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, không có nguồn thu nhập, mục đích mua ma túy về để sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt, mặc dù mới chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc, sau khi trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo không tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục sa vào con đường nghiện ngập, do vậy cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân có

ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi bán ma túy của người đàn ông khoảng 35 tuổi khu vực đồi thông tại km xx thuộc huyện E, tỉnh Đắk Lắk, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã có công văn trao đổi thông tin đối tượng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện EaH’leo, tỉnh Đắk Lắk để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với số lượng heroin qua giám định mẫu vật còn lại là 01 phong bì ghi “Công an tỉnh Đắk Lắk, kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ, mẫu vật còn lại sau giám định: Vụ Nguyễn Duy N” đã được niêm phong có chữ ký ghi tên: Nguyễn Bá Hoàn (01 chữ ký); Nguyễn Lê Mai Phương (01 chữ ký) và đóng 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk trên mép bì niêm phong (bên trong có các cục chất ma túy, loại Heroin, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1081g và 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu War horse) cần tịch thu tiêu hủy là đúng đắn.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy N phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N (tên thường gọi: L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy N** (tên thường gọi: L) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/12/2019.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy với 01 phong bì ghi “Công an tỉnh Đắk Lắk, kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Buôn Hồ, mẫu vật còn lại sau giám định: Vụ Nguyễn Duy N” đã được niêm phong có chữ ký ghi tên: Nguyễn Bá Hoàn (01 chữ ký); Nguyễn Lê Mai Phương (01 chữ ký) và đóng 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk trên mép bì niêm phong

(bên trong có các cục chất ma túy, loại Heroin, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1081g và 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu War horse).

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Duy N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Duy Đức